

GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH LỢI NHUẬN

Quý 3 năm 2020 SO với quý 3.2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý 3.2020	Quý 3.2019
1	2	3	4	4
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		63,468,425,026	61,139,583,150
2. Các khoản giảm trừ	03		39,241,376	259,964,197
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01 - 03)	10		63,429,183,650	60,879,618,953
4. Giá vốn hàng bán	11		41,789,767,542	40,131,290,824
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		21,639,416,108	20,748,328,129
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		4,608,705,958	241,396,575
7. Chi phí tài chính	22		1,803,137,201	924,095,534
-Trong đó: Lãi vay phải trả	23		1,757,951,218	676,312,389
8. Chi phí bán hàng	24		2,777,192,439	3,443,889,779
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		2,818,217,524	3,041,665,208
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21-22) - (24+25))	30		18,849,574,902	13,580,074,183
11. Thu nhập khác	31		204,463,564	222,932,588
12. Chi phí khác	32		47,328,517	92,518,499
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		157,135,047	130,414,089
14. Tổng lợi nhuận trước thuế (50 = 30+ 40)	50		19,006,709,949	13,710,488,272
15. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	51		0	1,490,986,139
16. Lợi nhuận sau thuế (60 = 50 - 51)	60		19,006,709,949	12,219,502,133

1. Doanh thu và giá vốn tăng 4%
2. Chi phí bán hàng giảm 9%
3. Chi phí quản lý giảm 7%
4. Doanh thu tài chính tăng so với cùng kỳ là do có khoản cổ tức nhận từ công ty con (4.544.962.294 đồng)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp giảm vì công ty được hưởng ưu đãi thuế dự án đầu tư nhà máy CÚ CHI

TRÊN ĐÂY LÀ GIẢI TRÌNH VỀ CHÊNH LỆCH LỢI NHUẬN QUÝ 3 .2020 TĂNG VƯỢT 10% SO VỚI QUÝ 3.2019

NGÀY 20 THÁNG 10 NĂM 2020
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN TIẾN THỌ